



CALTEX

PRODUCT BULLETIN



Taro[®] 40 XL

Dầu động cơ diesel hàng hải & trạm phát điện

Nhớt với độ trũ kiềm cao (chỉ số kiềm 40), dùng cho động cơ không có pa tanh bàn trượt (TPEO) công suất riêng lớn, tốc độ trung bình, sử dụng nhiên liệu nặng có hàm lượng lưu huỳnh cao (quá 4,5%). Đặc biệt thích hợp cho điều kiện vận hành có hệ số chịu tải cao trong hàng hải hoặc trạm phát điện là những nơi sử dụng nhiên liệu nặng có hàm lượng asphalt cao.

ỨNG DỤNG

- Động cơ không có pa tanh bàn trượt trung tốc trong các trạm phát điện tĩnh tại kề cảng những loại mới nhất, đặc biệt trong điều kiện vận hành hệ số tải cao
- Động cơ không có pa tanh bàn trượt trung tốc hàng hải
- Một số loại động cơ có bàn trượt (nếu được khuyến nghị của nhà chế tạo)
- Bôi trơn xi lanh trong một số động cơ không pa tanh bàn trượt có các hệ thống bôi trơn riêng biệt

CÁC TIÊU CHUẨN HIỆU NĂNG

- Được các nhà chế tạo chính chấp thuận sử dụng cho các động cơ trung tốc
- API CF

MÔI TRƯỜNG, SỨC KHỎE và SỰ AN TOÀN

Thông tin về các vấn đề này có trong Tài liệu về an toàn sản phẩm (MSDS) và Bản hướng dẫn an toàn cho người sử dụng của Caltex. Khách hàng nên tham khảo những thông tin này và tuân thủ các hướng dẫn và quy định của luật pháp về sử dụng và tái chế dầu nhớt. Để có Tài liệu MSDS hãy vào trang web www.caltexoils.com.

Một nhãn hiệu của **Chevron**

ƯU ĐIỂM

Giảm chi phí bảo dưỡng

Hệ phụ gia tẩy rửa/phân tán hiệu năng cao bảo đảm cho động cơ có độ sạch siêu việt ngay cả khi vận hành trong những điều kiện khắc nghiệt nhất bằng cách hạn chế sự hình thành cặn bám có ảnh hưởng xấu đến vận hành và bảo dưỡng. Phụ gia chống mài mòn hữu hiệu giúp bảo vệ cam và ống không bị hư hại.

Phù hợp cho chế độ vận hành khắc nghiệt

Tính năng ổn định nhiệt và ô-xít hóa siêu việt làm cho dầu có thể chịu đựng được điều kiện vận hành khắc nghiệt của các động cơ có công suất và mức chịu tải lớn đồng thời hạn chế sự hình thành cặn có hại tại các vùng nóng như mặt dưới của đầu pít-tông và vùng xéc-măng.

Kéo dài định kỳ thay dầu

Chỉ số kiềm cao và tính năng bảo tồn dầu trũ kiềm tuyệt vời giúp duy trì chỉ số kiềm ở mức cao như yêu cầu cho mọi điều kiện vận hành để bảo đảm các loại a-xít gây ăn mòn hình thành trong quá trình đốt cháy nhiên liệu được trung hòa hữu hiệu.

Hệ thống lọc nhớt hoạt động hiệu quả

Hệ phụ gia tẩy rửa/phân tán đặc biệt bảo đảm khả năng kiểm soát cặn không tan tuyệt vời và giúp kéo dài định kỳ tẩy rửa phin lọc. Tính năng tách nước siêu việt bảo đảm cho nước nhiễm được phân ly mà không làm mất phụ gia.

CÁC ĐẶC TÍNH CHÍNH

Cấp độ nhớt SAE	40
Chỉ số kiềm, D2896, mg KOH/g	40
D4739, mg KOH/g	39
Mức chịu tải FZG	12
Tro sun-phát, % KL	4,8
Độ nhớt, mm^2/s ở 40°C	139
mm^2/s ở 100°C	14,0
Chỉ số độ nhớt	97
Kẽm, % KL	0,04

